

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 550 /UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 02 năm 2014

V/v đề xuất danh mục các nhiệm vụ,
dự án thực hiện Chiến lược khai
thác, sử dụng bền vững tài nguyên
và bảo vệ môi trường biển đến năm
2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên
địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:..... <i>896</i>
	Ngày: <i>20/02/14</i>
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện nội dung Công văn số 4496/BTNMT-TCBHĐVN ngày 05/11/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thực hiện Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng dự thảo Chương trình thực hiện Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Để có đủ cơ sở phê duyệt và thực hiện Chương trình, UBND tỉnh Quảng Ngãi đề xuất danh mục các nhiệm vụ, dự án thực hiện Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (có phụ lục gửi kèm theo).

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình Chính phủ phê duyệt, làm cơ sở triển khai thực hiện Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Biển và Hải đảo;
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(TV143).



Phạm Trường Thọ

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

Thực hiện Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Công văn 30/UBND/NTN ngày 19/02/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Sự cần thiết	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến
I. Giai đoạn 2014-2015								250.000 triệu đồng
1	Đo vẽ bản đồ địa hình đáy biển tỉnh Quảng Ngãi, tỷ lệ 1:50.000, bằng máy đo sâu hồi âm đa tia	Quảng Ngãi có vùng đặc quyền kinh tế rộng khoảng 48.000 km ² . Việc lập bản đồ địa hình đáy biển, phục vụ mục đích quy hoạch, điều tra, thăm dò, quản lý kinh tế biển; phục vụ an ninh, quốc phòng vùng biển tỉnh Quảng Ngãi là rất cần thiết	Thành lập bản đồ địa hình đáy biển phục vụ phát triển kinh tế biển; an ninh, quốc phòng vùng biển tỉnh Quảng Ngãi	Bản đồ địa hình đáy biển tỉnh Quảng Ngãi (tỷ lệ 1:50.000)	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện ven biển, hải đảo	Từ năm 2014 đến năm 2015	10.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)
2	Xây dựng hệ thống trạm quan trắc tổng hợp tài nguyên và môi trường biển tỉnh	Quan trắc tổng hợp tài nguyên và môi trường biển rất cần thiết cho việc khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên biển; cảnh báo, khắc phục và ứng phó với sự cố môi trường	Đáp ứng một bước hạ tầng thông tin cơ bản về tài nguyên và môi trường biển.	Hệ thống trạm quan trắc tổng hợp tài nguyên và môi trường biển	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện ven biển, hải đảo	Từ năm 2014 đến năm 2015	80.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có

	Quảng Ngãi	trường biển, hải đảo						mục tiêu và ngân sách địa phương)
3	Thành lập Khu bảo tồn biển Lý Sơn	Bảo tồn và phát triển các hệ sinh thái biển quanh đảo Lý Sơn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, bảo vệ chủ quyền biển đảo là nhiệm vụ rất cần thiết.	Bảo vệ các hệ sinh thái biển, phát triển du lịch sinh thái biển, quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên, môi trường biển	Khu bảo tồn biển Lý Sơn	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Lý Sơn; Sở Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 2014 đến năm 2015	30.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)
4	Phục hồi và trồng mới rừng ngập mặn ven biển tỉnh Quảng Ngãi	Những năm gần đây, rừng ngập mặn tỉnh Quảng Ngãi bị tổn thương nhiều do các hoạt động của con người. Vì vậy, việc phục hồi và trồng mới rừng ngập mặn để ứng phó với biến đổi khí hậu ở vùng ven biển tỉnh Quảng Ngãi là hết sức cần thiết	Khôi phục rừng ngập mặn; trồng mới rừng ngập mặn vùng đất ngập nước có khả năng phát triển rừng ngập mặn	Diện tích rừng ngập mặn cần phục hồi: 195 ha; Diện tích rừng ngập mặn cần trồng mới: 480 ha	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện ven biển, hải đảo; Sở Nông nghiệp và PTNT	Từ năm 2015 đến năm 2017	125.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)

5	Mô phỏng và dự báo biến đổi về thủy động lực và chế độ vận chuyển trầm tích tại các cửa sông, ven biển theo các kịch bản của biến đổi khí hậu.	Tình trạng xói lở bờ biển, bồi lấp cửa sông trên địa bàn tỉnh ngày càng diễn biến phức tạp; gây thiệt hại lớn về tính mạng và tài sản của cộng đồng dân cư ven biển và hải đảo. Việc xác định nguyên nhân, đưa ra giải pháp khắc phục tình trạng xói lở bờ biển, bồi lấp cửa sông là hết sức cần thiết.	Xác định các biến đổi về thủy động lực và chế độ vận chuyển trầm tích từ các lưu vực sông ra vùng ven biển theo các kịch bản của biến đổi khí hậu.	Mô hình biến đổi về thủy động lực và chế độ vận chuyển trầm tích tại các cửa sông, ven biển. Tài liệu đề xuất giải pháp khắc phục	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện ven biển, hải đảo	Từ năm 2015 đến năm 2016	5.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)
II. Giai đoạn 2016-2020								380.000 triệu đồng
6	Điều tra tổng hợp tài nguyên và môi trường vùng biển tỉnh Quảng Ngãi	Tim năng biển là rất lớn nhưng sự hiểu biết của chúng ta về biển là rất ít (dưới 5%). Việc điều tra tổng hợp về biển phục vụ phát triển kinh tế xã hội; bảo vệ chủ quyền biển đảo là rất cần thiết	Thu thập thông tin tổng hợp về tài nguyên và môi trường vùng biển tỉnh Quảng Ngãi	Cơ sở dữ liệu tổng hợp về tài nguyên và môi trường vùng biển tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện ven biển, hải đảo	Từ năm 2016 đến năm 2020	20.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và địa phương)

7	Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các vùng ven biển, đến các hệ sinh thái biển tỉnh Quảng Ngãi	Vùng ven biển và các hệ sinh thái biển là nơi chịu tác động mạnh mẽ của biến đổi khí hậu. Việc đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến các vùng ven biển, đến các hệ sinh thái biển, đề xuất các biện pháp ứng phó là cần thiết	Đưa ra giải pháp tăng khả năng chống chịu của biển, hệ sinh thái biển trước những tác động từ biến đổi khí hậu	Các báo cáo đánh giá và giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện ven biển, hải đảo	2016 - 2020	5.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)
8	Phục hồi và trồng mới rừng phòng hộ ven biển tỉnh Quảng Ngãi	Bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ ven biển để bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái, bảo vệ an toàn cho tuyến đê biển là nhiệm vụ hết sức cần thiết cho các vùng ven biển.	Khôi phục và trồng mới rừng phòng hộ ven biển	Hình thành các đai rừng phòng hộ ven biển (tổng diện tích khoảng 2.000 ha)	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện ven biển, hải đảo; Sở Tài nguyên và Môi trường	Từ năm 2016 đến năm 2020	100.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)
9	Bảo tồn và phát triển bền vững đất ngập nước vùng ven biển,	Việc khoanh vùng bảo vệ, khai thác hợp lý tiềm năng để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội trong giới hạn cho phép nhằm cân	Duy trì chức năng sinh thái và bảo vệ môi trường vùng đất	Kế hoạch sử dụng các vùng đất ngập nước ven biển Mô hình	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện ven	Từ năm 2016 đến năm 2020	10.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và

	hải đảo tỉnh Quảng Ngãi	băng sinh thái, bảo vệ các giống, loài đang sinh sống, cư trú và phát triển trên các vùng đất ngập nước vùng ven biển là rất cần thiết	ngập nước	quản lý các vùng đất ngập nước ven biển Hoạt động khai thác.		biển, hải đảo		ngân sách địa phương)
10	Dự án phát triển du lịch huyện đảo Lý Sơn	Lý Sơn là nơi chứa đựng nhiều tài nguyên du lịch hấp dẫn và riêng biệt, tuy nhiên, hoạt động du lịch tại Lý Sơn vẫn chưa phát triển. Vì vậy, việc đưa Lý Sơn thực sự trở thành một thiên đường du lịch biển.	Phát triển đảo Lý Sơn thành đảo du lịch	Khu trung tâm dịch vụ và công viên vui chơi giải trí, khu khách sạn cao cấp, khu cắm trại, khu thể thao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND huyện Lý Sơn	Từ năm 2014 đến năm 2020	150.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)
11	Xây dựng Hệ thống trạm Khí tượng thủy văn phục vụ công tác dự báo thời tiết, bão, lũ vùng ven biển, hải đảo tỉnh	Quảng Ngãi là một trong những tỉnh ven biển Miền Trung chịu thiên tai Bão lũ lớn liên tục. Hiện nay mạng lưới các Trạm đo đạc KTTV còn thưa thớt, nhất là ở vùng ven biển, hải đảo, dự báo thời tiết, bão, lũ còn gặp nhiều	Nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo bão, lũ, xâm nhập mặn ... phục vụ cho công tác phòng tránh giảm nhẹ thiên	Hệ thống trạm khí tượng thủy văn vùng ven biển, hải đảo tỉnh Quảng Ngãi	Trung Tâm KTTV Tỉnh Quảng Ngãi	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện ven biển, hải đảo;	Từ năm 2016 đến năm 2018	25.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)

	Quảng Ngãi	khó khăn nên cần được cấp bách bổ sung	tại tại Quảng Ngãi					
12	Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải nuôi tôm trên cát vùng ven biển Mộ Đức	Nuôi tôm trên cát vùng ven biển Mộ Đức phát triển mạnh nhưng chưa có hệ thống xử lý nước thải; gây ô nhiễm môi trường. Xử lý nước thải nuôi tôm trên cát vùng ven biển Mộ Đức là rất cần thiết	Thu gom, xử lý nước thải từ tất cả các khu nuôi tôm trên cát vùng ven biển Mộ Đức	05 công trình xử lý nước thải nuôi tôm đạt chuẩn tại 05 khu nuôi tôm trên cát	UBND huyện Mộ Đức	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và PTNT	Từ năm 2016 đến năm 2018	70.000 triệu đồng (Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu và ngân sách địa phương)
Tổng cộng								630.000 triệu đồng